TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HSST
Ngày: 14/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên tũa: Ông Hoàng Văn Toan
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Thái
2. Ông Từ Minh Hải

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Thùy- Thư ký TAND huyện L, Tỉnh Bắc Giang .

- Đại diện VKSND huyện L tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/HSST ngày 03/4/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1983. Tên gọi khác: T. Giới tính: Nam.

Nơi sinh và cư trú: Thôn Q, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang ở số nhà 4a, ngõ 112 đường N1, phường H, Thành phố Bắc Giang, Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Chức vụ, đoàn thể: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1950 . Nghề nghiệp: Bộ đội về hưu, hiện đang là bệnh binh.

Con bà: Nguyễn Thị N2, sinh năm 1956. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là út.

Nhân thân:

- Tháng 5/2013 bị Công an phường L1, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tháng 6/2013 bị Công an phường H, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 24/01/2018 bị Công an thành phố Bắc Giang khởi tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tiền sự: Chưa

Tiền án:

Tại Bản án số 23/22014/HSST ngày 24/02/2014, Nguyễn Văn K bị TAND thành phố Bắc Giang xử phạt 39 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tài sản trộm cắp trị giá 2.400.000 đồng. Đến ngày 25/10/2016 K chấp hành xong hình phạt tù, hiện chưa chấp hành khoản án phí HSST: 200.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.Hiện có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*
1/ Anh Nguyễn Văn C sinh 1973 (vắng mặt)
2/ Chị Nguyễn Thị V sinh năm 1975 (vắng mặt)
Đều địa chỉ: Thôn H1, xã C1, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 16/01/2018, Nguyễn Văn K, sinh năm 1983 trú tại thôn Q, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang đi xe đạp từ thành phố Bắc Giang theo Quốc lộ 31 về huyện L, tỉnh Bắc Giang với mục đích xem có gia đình nào sơ hở thì trộm cắp tài sản lấy tiền ăn tiêu và mua ma túy sử dụng. Khi đi K có mang theo 01 chiếc kìm điện, 01 chiếc mỏ lết, 05 chiếc cà lê các loại, 01 chiếc tô vít, 01 lưỡi cưa sắt đút trong 01 túi sách màu đen nhãn hiệu ACER để ở giỏ xe phía trước; 02 kìm cộng lực buộc ở gác ba ga phía sau xe và 01 chiếc đèn pin để dùng làm công cụ trộm cắp. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, khi đi về đến địa phận thôn H1, xã C1, huyện L, K phát hiện thấy nhà anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1973 ở mép bên trái đường Quốc lộ 31 theo hướng thành phố Bắc Giang đi huyện L đang xây dựng chưa có cửa, K nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh C xem có tài sản thì trộm cắp. K dựng xe đạp ở trước cửa phía bên trái nhà anh C theo hướng từ Quốc lộ 31 nhìn vào rồi cầm đèn pin đi vào bên trong nhà anh C. K dùng đèn pin soi quan sát thấy ở tầng 01 không có ai, trên ổ điện ở tường bên trái hướng từ ngoài vào cách cửa chính nhà anh C 4,2m có cắm 01 đoạn dây điện vỏ bọc màu vàng, K rút phích cắm ở đầu đoạn dây và cuộn lại, tiếp đó K phát hiện ở S nhà vị trí phía trước cửa phòng thang máy, cách cửa thang máy 01m có 01 cuộn dây điện vỏ bọc màu vàng, K cuộn 02 cuộn dây điện vào nhau rồi ôm ra ngoài để vào lồng phía trước xe đạp. Sau đó, K quay đầu xe đi theo Quốc lộ 31 về hướng thành phố Bắc Giang rồi rẽ

phải vào thôn H1, xã C1, huyện L, khi tới vị trí cách nhà anh C khoảng 40m đến 50m, K giấu 02 cuộn dây điện vừa trộm cắp được ở rìa bên trái đường liên thôn rồi đi xe đạp quay lại nhà anh C để tiếp tục trộm cắp tài sản. Lần này K cầm đèn pin soi từ tầng 01 rồi đi theo lối cầu thang bộ để lên tầng 02 nhà anh C tìm tài sản trộm cắp. Lúc này khoảng 03 giờ cùng ngày, anh C cùng vợ là chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1975 đang ngủ ở tầng 02, anh C nghe thấy có tiếng động và nhìn thấy ánh đèn pin chiếu sáng trong nhà từ tầng 01 lên tầng 02, khi K vừa lên đến tầng 02 thì anh C dậy và hỏi "Ai đấy?", K nói "Mưa rồi ngủ đi", rồi K đi xuống tầng 01 và đi ra ngoài lấy xe đạp bỏ chạy. Biết bị trộm đột nhập, anh C và chị V đi ra cửa sổ tầng 02 nhìn xuống thì thấy K cầm đèn pin từ trong nhà mình đi ra, anh C cùng chị V chạy xuống tầng 01 đuổi theo K theo hướng dốc S đi thành phố Bắc Giang nhưng không đuổi kịp. Khoảng 02 đến 03 phút sau K đi xe đạp quay lại theo hướng thành phố Bắc Giang đi thị trấn Đ thì bị vợ chồng anh C, chị V phát hiện bắt giữ, đồng thời anh C gọi điện cho Công an xã C1, huyện L đến để giải quyết. Hồi 03 giờ 30 phút cùng ngày 16/01/2018, Công an xã C1 đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn K về hành vi trộm cắp tài sản đồng thời thu giữ vật chứng gồm: 02 cuộn dây điện nhãn hiệu Trần Phú loại 2C x 2,5 vỏ bọc màu vàng, trong đó có 01 cuộn dài 20m, 01 cuộn dài 27m, một đầu có rắc cắm hình tròn, một đầu có ổ cắm nhãn hiệu NIVAL (loại có 03 ổ cắm); 01 chiếc xe đạp mini, màu sơn trắng- bạc có giỏ xe phía trước, phía sau có gác ba ga và đoạn dây chun màu đen buộc 02 chiếc kìm cộng lực nhãn hiệu MEINFA dài 91 cm, phần cán dài 65cm bọc vỏ nhựa màu đen; 01 chiếc túi xách màu đen đã cũ nhãn hiệu ACER bên trong có: 01 đèn pin vỏ nhựa màu đen- đỏ dài 17cm; 01 lưỡi cưa sắt nhỏ dài 31cm, rộng 2cm; 01 chiếc tô vít dài 15cm, một đầu dẹt, một đầu được hàn vào chụp mở buri; 01 mỏ lết dài 25 cm loại FORGED-STEEL 10" – 250mm; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17-17; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 15-13; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17-14; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17- 19; 01 chiếc kìm dài 18,5 cm có tay cầm bằng nhựa màu đỏ; thu giữ trên người K 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel a225, vỏ máy màu đen xám và số tiền 110.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Sau đó Công an xã C1 đã bàn giao Nguyễn Văn K cùng vật chứng cho Công an huyện L để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày anh C làm đơn trình báo đến Công an huyện L đề nghị điều tra xử lý Nguyễn Văn K về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 17/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 18 đối với tang vật của vụ trộm cắp tài sản nêu trên. Ngày 21/01/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: 01 cuộn dây điện vỏ bọc màu vàng nhãn hiệu Trần Phú, loại 2C x2,5 có chiều dài 27 m, có giá 19.300 đồng/m ước tính giá trị còn lại 90% thành tiền 496.000 đồng; 01 cuộn dây điện vỏ bọc màu vàng nhãn hiệu Trần Phú, loại 2C x2,5 có chiều dài 20 m, có giá 19.300 đồng/m ước tính giá trị còn lại 90% thành tiền 347.400 đồng; 02 hai đầu có rắc cắm hình

tròn có giá 15.000 đồng/ chiếc, ước tính giá trị còn lại 90% thành tiền 27.000 đồng; 02 đầu có ổ cắm nhãn hiệu Nival (loại 03 ổ cắm) có giá 55.000 đồng ước tính giá trị còn lại 90% thành tiền 99.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 942.000 đồng.

Ngày 09/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra lại toàn bộ nội dung, diễn biến của vụ án theo lời khai của bị hại và bị cáo. Kết quả thực nghiệm, bị cáo đã diễn tả lại hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra..

Đối với 02 cuộn dây điện mà K trộm cắp của gia đình anh C, ngày 28/02/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 trả lại cho anh Nguyễn Văn C, anh C nhận lại 02 cuộn dây điện trên và không yêu cầu K bồi thường thiệt hại gì thêm. Về số vật chứng còn lại thu giữ của K khi bắt quả tang gồm: 01 chiếc xe đạp mini, màu sơn trắng- bạc có giỏ xe phía trước, phía sau có gác ba ga và đoạn dây chun màu đen buộc 02 chiếc kìm cộng lực nhãn hiệu MEINFA dài 91 cm, phần cán dài 65cm bọc vỏ nhựa màu đen; 01 chiếc túi xách màu đen đã cũ nhãn hiệu ACER bên trong có: 01 đèn pin vỏ nhựa màu đen- đỏ dài 17cm; 01 lưỡi cưa sắt nhỏ dài 31cm, rộng 2cm; 01 chiếc tô vít dài 15cm, một đầu dẹt, một đầu được hàn vào chụp mở buri; 01 mỏ lết dài 25 cm loại FORGED-STEEL 10” – 250mm; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17-17; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 15-13; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17-14; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17- 19; 01 chiếc kìm dài 18,5 cm có tay cầm bằng nhựa màu đỏ; thu giữ trên người K 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel a225, vỏ máy màu đen xám và số tiền 110.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, K khai đó là tài sản của K, hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện L, Cơ quan điều tra chuyển theo vụ án để xử lý.

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 20/KSĐT ngày 30/3/2018 của VKSND huyện L đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn K khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện L sau khi luận tội phân tích tính chất vụ án, mức độ hành vi, nhân thân, vị trí, vai trò của bị cáo trong vụ án. Đại diện VKSND huyện L tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị HĐXX áp dụng điều luật

* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 xử phạt:

Nguyễn Văn K từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm

giam 16/01/2018, không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS 2015.

Tịch thu tiêu hủy của bị cáo K: 01 chiếc xe đạp mini, màu sơn trắng- bạc có giỏ xe phía trước, phía sau có gác ba ga và đoạn dây chun màu đen buộc 02 chiếc kỡm cộng lực nhón hiệu MEINFA dài 91 cm, phần cỏn dài 65cm bọc vỏ nhựa màu đen; 01 chiếc túi xách màu đen đã cũ nhãn hiệu ACER bên trong có: 01 đèn pin vỏ nhựa màu đen- đỏ dài 17cm; 01 lưỡi cưa sắt nhỏ dài 31cm, rộng 2cm; 01 chiếc tô vít dài 15cm, một đầu dẹt, một đầu được hàn vào chụp mở buri; 01 mỏ lết dài 25 cm loại FORGED-STEEL 10" – 250mm; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17-17; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 15-13; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17-14; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17- 19; 01 chiếc kìm dài 18,5cm có tay cầm bằng nhựa màu đỏ. Tịch thu xung công quỹ nhà nước của bị cáo K: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel a225, vỏ máy màu đen xám và số tiền 110.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam do tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Văn K biết hành vi của bị cáo là phạm tội và xin HĐXX ở mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, KSV trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

[2] Hành vi phạm tội: Khoảng 03 giờ ngày 16/01/2018, Nguyễn Văn K, sinh năm 1983 trú tại thôn Q, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang lợi dụng sơ hở đã đột nhập vào nhà anh Nguyễn Văn C sinh năm 1973 trú tại thôn H1, xã C1, huyện L, tỉnh Bắc Giang trộm cắp 02 cuộn dây điện có trị giá là: 942.000 đồng. Hiện Nguyễn Văn K đang có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:*

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;"

[4] Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Tại bản cáo trạng số 20/2018/KSĐT ngày 30/3/2018 của VKSND huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội " Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân dẫn đến mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy cần nên một mức án nghiêm khắc và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, HĐXX thấy:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: Không
- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:

Sau khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn K trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bố bị cáo là thương binh do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Từ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS và nhân thân của bị cáo HĐXX cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo Nguyễn Văn K mặc dù có tiền án nhưng bị cáo không chịu cải sửa, không chấp hành pháp luật của nhà nước, bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội nên cần bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính có thể cần áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS 2015 đối với bị cáo nhưng xét thấy bị cáo K không có công ăn việc làm ổn định nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Từ những vấn đề nêu trên HĐXX xét thấy mức án mà vị đại diện VKSND huyện L đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 02 cuộn dây điện mà K trộm cắp của gia đình anh C, ngày 28/02/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 trả lại cho anh Nguyễn Văn C, anh C nhận lại 02 cuộn dây điện trên và không yêu cầu K bồi thường thiệt hại gì thêm. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS 2015.

Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo K: 01 chiếc xe đạp mini, màu sơn trắng-bạc có giỏ xe phía trước, phía sau có gác ba ga và đoạn dây chun màu đen buộc 02 chiếc kìm cộng lực nhãn hiệu MEINFA dài 91 cm, phần cán dài 65cm bọc vỏ nhựa màu đen; 01 chiếc túi xách màu đen đã cũ nhãn hiệu ACER bên trong có: 01 đèn pin vỏ nhựa màu đen- đỏ dài 17cm; 01 lưỡi cưa sắt nhỏ dài 31cm, rộng 2cm; 01 chiếc tô vít dài 15cm, một đầu dẹt, một đầu được hàn vào chụp mở buri; 01 mỏ lết dài 25 cm loại FORGED-STEEL 10" – 250mm; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17-17; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 15-13; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17-14; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17- 19; 01 chiếc kìm dài 18,5 cm có tay cầm bằng nhựa màu đỏ. Xác định số vật chứng gồm chiếc xe đạp, 01 đèn pin nhựa là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, còn các tang vật khác bị cáo chưa dùng vào việc phạm tội trong vụ án trên nhưng số tang vật bị cáo mang theo trên bị cáo trình bày rõ mang theo để dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số tang vật thu của bị cáo.

Ngoài các vật chứng trên cơ quan điều tra còn thu giữ trên người K 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel a225, vỏ máy màu đen xám và số tiền 110.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, xác định số tài sản này bị cáo không dùng vào việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

Ngoài hành vi trộm cắp như đã nêu trên, ngày 24/01/2018 Nguyễn Văn K bị Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố Bắc Giang khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. VKSND huyện L đã có bản kết luận chuyển Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố theo thẩm quyền, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo : Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội " Trộm cắp tài sản"

1/ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015, xử phạt:

Nguyễn Văn K 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/01/2018.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS 2015.

Tịch thu tiêu hủy của bị cáo K: 01 chiếc xe đạp mini, màu sơn trắng- bạc có giỏ xe phía trước, phía sau có gác ba ga và đoạn dây chun màu đen buộc 02 chiếc

kìm cộng lực nhãn hiệu MEINFA dài 91 cm, phần cán dài 65cm bọc vỏ nhựa màu đen; 01 chiếc túi xách màu đen đã cũ nhãn hiệu ACER bên trong có: 01 đèn pin vỏ nhựa màu đen- đỏ dài 17cm; 01 lưỡi cưa sắt nhỏ dài 31cm, rộng 2cm; 01 chiếc tô vít dài 15cm, một đầu dẹt, một đầu được hàn vào chụp mở buri; 01 mỏ lết dài 25 cm loại FORGED-STEEL 10" – 250mm; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17-17; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 15-13; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17-14; 01 chiếc cà lê hai đầu loại 17- 19; 01 chiếc kìm dài 18,5 cm có tay cầm bằng nhựa màu đỏ. Tịch thu tiêu hủy của bị cáo K: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel a225, vỏ máy màu đen xám và số tiền 110.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

2/ Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh, Huyện .
- Công an huyện;
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện;
- UBND xã N;
- Bị cáo, người tham gia TT.
- Lưu hồ sơ . VP./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Toan

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**